# **TUẦN 1**

# **BÀI 1: ĐỌC: CHIẾC NHÃN VỞ ĐẶC BIỆT**

# **A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

## **1. NHẬN BIẾT (9 CÂU)**

Câu 1: Một tuần nữa, sự kiện đặc biệt gì sẽ xảy ra?

A. Bắt đầu một năm mới

B. Bắt đầu năm học mới

C. Diễn ra lễ hội Hoa Xuân

D. Kết thúc năm học

Câu 2: Những thứ em cần chuẩn bị khi trở thành học sinh lớp 3 là gì?

A. Cặp sách, đồ dùng học tập, kiến thức

B. Đồ chơi, máy tính bỏ túi

C. Điện thoại, đồ dùng học tập, đồ chơi

D. Đồ trang điểm, cặp sách, đồ chơi

Câu 3: Trong môi trường học tập mới của em, **không** có

A. Thầy cô giáo mới

B. Ông bà, bố mẹ

C. Chương trình học mới

D. Bạn bè mới

Câu 4: Khi gặp thầy cô trong môi trường học tập mới, em nên có thái độ như thế nào?

A. Đảm bảo kính trọng, lịch sự, và lễ phép

B. Không được có những hành động, cử chỉ, lời nói thiếu chuẩn mực đạo đức, vô lễ

C. Ứng xử khi hỏi và trả lời đảm bảo tôn ti trật tự, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, rõ ràng, có

dạ thưa lịch sự, phù hợp đúng với môi trường

D.Tất cả đáp án trên

Câu 5: Khi ứng xử với bạn bè trong môi trường học tập mới, chúng ta nên

A. Không nên giao tiếp với bạn bè

B. Chơi một mình, làm gì cũng một mình

C. Luôn thân thiện, cởi mở, chia sẻ với nhau

D. Không tham gia các hoạt động cùng bạn bè

Câu 6: Khi thầy cô giới thiệu về trường học mới, em sẽ được tiếp thu và chia sẻ về những điều gì?

A.Lịch sử hình thành, đặc điểm, khung cảnh về ngôi trường mới

B. Những cảm xúc về ngôi trường mới

C. Những ấn tượng đầu tiên về ngôi trường

D. Tất cả đáp án trên

Câu 7: Nội quy lớp học đề ra giúp em như thế nào trong quá trình học tập?

A. Không giúp được điều gì

B. Nghiêm túc, quy củ, kỉ luật trong việc thực hiện các hoạt động tại lớp

C. Tiếp thu được nhiều kiến thức học tập mới

D. Tiếp thu được nhiều điều mới mẻ, thú vị

Câu 8: Những cảm xúc nào thường thấy trong ngày đầu đến học ở một môi trường mới?

A. Lo lắng

B. Hồi hộp

C. Hào hứng

D.Tất cả đáp án trên

Câu 9: Khi được thầy, cô giới thiệu về lịch sử ngôi trường, em cảm thấy như thế nào?

A. Tự hào về bề dày lịch sử của trường

B. May mắn vì được học trong môi trường tốt

C. Xấu hổ và không muốn ai biết rằng mình học trường này

D.Cả A & B

## **2. THÔNG HIỂU (9 CÂU)**

Câu 1: Trong mỗi lớp, sẽ có bảng nội quy để cả lớp thực hiện, theo em, bảng nội quy có cần thiết không?

A. Có cần thiết vì nó giúp lớp thực hiện kỉ luật, nề nếp tốt hơn

B. Không cần thiết vì nó có quá nhiều nội quy không cần thiết

C. Có cũng được, không cũng không ảnh hưởng gì đến kỉ luật của lớp

D. Không vì có cũng được không có cũng không sao

Câu 2: Việc chuẩn bị hành trang kĩ càng cho những buổi đầu tiên đi học tại môi trường mới, sẽ giúp em như thế nào?

A. Tự tin hơn vì có đủ các trang bị cần thiết cho bài học

B. Vướng víu vì phải mang quá nhiều đồ

C. Cảm thấy không cần thiết mang theo

D. Có thể mượn bạn được nên không cần mang

Câu 3: Tại sao trong những buổi đầu tiên đi học, thầy, cô lại giới thiệu cho chúng ta những điều thú vị về ngôi trường?

A. Vì mong muốn bạn học sinh sẽ nắm rõ những hiểu biết về ngôi trường đang theo học

B. Vì không phải tất cả các bạn học sinh đều biết hết

C. Vì mong muốn các bạn học sinh thêm yêu quý ngôi trường mà mình đang theo học

D.Tất cả đáp án trên

Câu 4: Trong mấy tháng hè ở nhà, nhân vật “tôi” cảm thấy nhớ điều gì?

A. Nhớ những giờ học căng thẳng

B. Nhớ những món ăn ngon ở căn-tin

C. Nhớ những người bạn thân thương

D. Nhớ vườn hoa của trường

Câu 5: Từ nào sau đây được dùng để diễn tả tâm trạng của nhân vật “tôi” khi sắp bước vào năm học mới?

A. háo hức

B. xao xuyến

C. lo lắng

D. phấn khích

Câu 6: Khi nhân vật “tôi” mở quyển sách ra, điều gì đã xuất hiện?

A. mùi giấy mới thơm ngào ngạt

B. mùi giấy mới thơm nồng nàn

C. mùi giấy mới thơm dịu

D. mùi giấy thơm như mùi nắng mới

Câu 7: Sau khi ngắm những quyển vở mặc áo mới và dán nhãn, nhân vật “tôi” đã làm gì?

A. Xin chị Hai tự viết nhãn vở

B. Xin chị Hai tự dán nhãn vở

C. Xin chị Hai chọn nhãn vở

D. Xin chị Hai đi mua thêm nhãn vở

Câu 8: Vì sao nhân vật “tôi” cảm thấy vui dù bị chị Hai trêu?

A. Vì đây là lần đầu bạn ấy tự bọc vở

B. Vì đây là lần đầu bạn ấy tự viết nhãn vở

C. Vì đây là lần đầu bạn ấy tự mua nhãn vở

D. Vì đây là lần đầu bạn ấy được xem viết nhãn vở

Câu 9: Dòng nào sau đây viết đúng chính tả câu nói của chị Hai?

A. Em viếc đẹp hơn chị rồi!

B. Em viết đẹp hơn chị dồi!

C. Em viết đẹp hơn chị rồi đó!

D. Em viết đệp hơn chị rồi!

## **3. VẬN DỤNG (2 CÂU)**

Câu 1: Nhân vật “tôi” muốn đến lớp ngay hôm nay để làm việc gì?

A. Khoe với các bạn những quyển vở mới

B. Được trò chuyện, vui chơi cùng bạn bè

C. Khoe với các bạn chiếc nhãn vở do chị Hai viết

D. Khoe với các bạn chiếc nhãn vở mình tự tay viết

Câu 2: Từ ngữ nào sau đây không chỉ hoạt động của nhân vật “tôi” trong bài đọc?

A. đi mua sách vở

B. cầm bút

C. viết nhãn vở

D. dán nhãn vở

## **4. VẬN DỤNG CAO (2 CÂU)**

Câu 1: Vì sao chiếc nhãn vở trong bài đọc lại là chiếc nhãn vở đặc biệt?

A. Vì đó là chiếc nhãn vở đầu tiên bạn nhỏ tự viết

B. Vì đó là chiếc nhãn vở do chính tay chị Hai dán lên

C. Vì đó là chiếc nhãn vở có giá trị lớn

D. Vì đó là chiếc nhãn vở có hình trang trí rất đáng yêu

Câu 2: Vì sao trong những ngày đi học tại một môi trường mới, chúng ta nên để lại ấn tượng tốt đến bạn bè mới?

A. Vì sẽ giúp chúng ta hòa đồng hơn trong một cộng đồng

B. Vì sẽ có nhiều bạn mới về phe của mình

C. Vì sẽ mua chuộc được tình bạn

D. Vì sẽ dễ dàng chép bài bạn trong mỗi giờ kiểm tra

# **B. ĐÁP ÁN**

## **1. NHẬN BIẾT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. B | 2. A | 3. B |
| 4. D | 5. C | 6. D |
| 7. B | 8. D | 9. D |

## **2. THÔNG HIỂU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. A | 2. A | 3. D |
| 4. C | 5. A | 6. C |
| 7. A | 8. B | 9. A |

## **3. VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. D | 2. A |

## **4. VẬN DỤNG CAO**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. A | 2. A |